

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/HS-ST

Ngày 29-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Hoàng Hiệp

Ông Ngô Văn Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm: Tại Phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp C, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng và điểm cầu thành phần: Tại trụ sở Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm trực tuyến và công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Thanh H, sinh ngày 07/10/1998 tại huyện M, Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1 và bà Trần Thị N; vợ con chưa có; tiền án: không, tiền sự: có 01 tiền sự tại Quyết định số 111/QĐ-TA ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời gian 16 tháng, chấp hành xong ngày 16/11/2023; nhân thân: 01 lần bị Tòa án xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 27/4/2019 (đã được xóa án tích), 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Quyết định số 19/2020/QĐ-TA ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 21/6/2017 Công an huyện Mỹ Xuyên xử phạt 750.000 đồng về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội, đã nộp phạt ngày

30/6/1997. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/4/2024 sau đó chuyển sang tạm giam đến nay (bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần).

Bị hại: 1. Ông Phan Văn T, sinh năm 1980 (có mặt).

2. Bà Lâm Thị Mỹ N1, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lư Ngọc M, sinh năm 1961 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Phạm Thúy K, sinh năm 2002 (có mặt).

3. Ông Huỳnh S, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số C đường V, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 25/3/2024, bị cáo Phạm Thanh H gặp hai đối tượng khác (theo lời trình bày của H là Mai T1 và Sơn Ngọc H2) tại thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Tại đây, H rủ T1 và H2 đi tìm tài sản trộm cắp để bán kiếm tiền tiêu xài thì T1 và H2 đồng ý. Khi đi H mang theo một cây kiếm cộng lực. Cả ba điều khiển 02 xe mô tô (chưa rõ đặc điểm, nguồn gốc xe) đi theo hướng từ thị trấn M, huyện M về hướng thị trấn P, huyện T. Khi đến ngã tư Quốc Lộ A và tỉnh lộ 940 thì rẽ phải vào tỉnh lộ 940, sau đó đi tiếp vào địa bàn ấp K, xã L, huyện T để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 26/3/2024, khi cả ba điều khiển xe đi ngang nhà bị hại ông Phan Văn T thì H nhìn qua lưới rào B40 phát hiện thấy bên trong có hàng tạp hóa là bia nên kêu H2 và T1 dừng xe lại, H quan sát xung quanh không có người qua lại và chủ nhà đã ngủ nên H đi vào trong cửa hàng dùng cây kiếm cộng lực mang theo sẵn cắt lưới B40 rồi chui qua lỗ lưới bị cắt đi vào bên trong và mở chốt khóa cửa cho H2 và T1 cùng đi vào, H lục soát trong hộc tủ phát hiện tiền Việt Nam là 300.000 đồng nên lấy bỏ vào trong túi quần rồi cùng H2, T1 rinh 20 thùng bia (Tiger và Larue) để lên 02 xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô chở bia đến khu vực bụi rậm gần cầu Cần Đước của xã T, huyện M để cất giấu. Sau đó cả ba tiếp tục điều khiển xe quay lại nhà ông Phan Văn T lần thứ hai lấy thêm 20 thùng bia (Tiger và Larue) để lên 02 xe mô tô thì lúc này bị ông T phát hiện nên H, H2 và T1 nhanh chóng lên xe tẩu thoát và chở bia về nhà của H tại ấp C, thị trấn M, huyện M cất giấu, sau đó trở lại khu vực bụi rậm gần cầu Cần Đước chở 20 thùng bia đã cất giấu trước đó mang về nhà H cất giữ. Đến khoảng 09 giờ 00 ngày 26/3/2024, H đến gặp ông Lư Ngọc M để bán 40 thùng bia với giá 8.400.000 đồng, số tiền lấy trộm và bán bia có được H chia đều cho ba người thì mỗi người được 2.900.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu sài cá nhân hết. Ngay sau khi sự việc xảy ra, ông Phan Văn T đã đến Công an xã L trình báo sự việc mất trộm. Đến ngày 25/4/2024, H có hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ trên địa bàn thị trấn M nên bị Công an thị trấn M tiến hành

mời H về cơ quan làm việc. Qua làm việc, H khai nhận hành vi trộm cắp bia của ông Phan Văn T nên Công an thị trấn M thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành đưa H về trụ sở Công an làm việc. Tại đây, H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T, kết luận: 04 (bốn) thùng Bia nhãn hiệu Tiger bạc (loại lon màu trắng cao) có giá là 395.000 đồng/thùng, 09 (chín) thùng Bia nhãn hiệu Tiger nâu (loại lon màu xanh lùn) có giá là 345.000 đồng/thùng, 11 (mười một) thùng Bia nhãn hiệu LARUE bạc (loại lon màu trắng cao) có giá là 285.000 đồng/thùng và 16 (mười sáu) thùng Bia nhãn hiệu LARUE xanh (loại lon màu xanh lùn) có giá là 265.000 đồng/thùng. Tổng cộng là 12.060.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành thu giữ của bị cáo Phạm Thanh H 03 cây kiếm cộng lực (dài 37cm, 46cm, 60cm), 01 nón bảo hiểm, 01 nón kết, 01 áo khoác, 01 đôi dép, 01 điện thoại di động hiệu Samsung. Trong giai đoạn truy tố Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã làm rõ và trao trả lại 02 cây kiếm cộng lực (46cm, 60cm) cho chủ sở hữu là Huỳnh S.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS-TT ngày 29/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo Phạm Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị được rút lại không xem xét tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị xử phạt bị cáo H mức án tù từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Xử lý vật chứng đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung, các vật chứng còn lại gồm 01 cây kiếm cộng lực, 01 nón bảo hiểm, 01 nón kết, 01 áo khoác, 01 đôi dép tuyên bố tịch thu tiêu hủy. Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Về trách nhiệm dân sự gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 12.360.000 đồng. Về vật chứng xin nhận lại 01 điện di động hiệu Samsung, các vật chứng còn lại bị cáo xin không nhận lại. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Phan Văn T, bà Lâm Thị Mỹ N1 trình bày ngày 26/3/2024 ông bà bị mất trộm 40 thùng bia gồm Tiger, Larue và số tiền 300.000 đồng, đến nay đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 12.360.000 đồng, nay xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lư Ngọc M trình bày: Ngày

26/3/2024 ông có mua của bị cáo H 40 thùng bia các loại gồm Tiger bạc, Tiger nâu, Larue bạc, Larue xanh với giá mỗi thùng 210.000 đồng, tổng cộng đã trả cho bị cáo số tiền 8.400.000 đồng, ông không biết đây là tài sản do bị cáo H phạm tội mà có, hiện số bia ông đã mua của bị cáo H ông đã bán hết cho người khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thúy K trình bày: Bà là em ruột của bị cáo H, sau khi sự việc xảy ra, gia đình đã ra tiền khắc phục thiệt hại cho bị hại số tiền 12.360.000 đồng, nay không có ý kiến, yêu cầu gì về số tiền đã khắc phục thiệt hại thay bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Những người vắng mặt tại phiên tòa gồm: Ông Huỳnh S. Xét thấy, không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 26/3/2024 lợi dụng lúc đêm khuya vắng người, mọi người xung quanh đều đã ngủ, bị cáo cùng đồng phạm đã dùng kiếm cộng lực cắt lưới B40, đột nhập vào tiệm tạp hoá và nhà của bị hại Phạm Thanh H, Lâm Thị Mỹ N1 và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại là 40 thùng bia theo kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận: 04 (bốn) thùng Bia nhãn hiệu Tiger bạc (loại lon màu trắng cao) có giá là 395.000 đồng/thùng, 09 (chín) thùng Bia nhãn hiệu Tiger nâu (loại lon màu xanh lùn) có giá là 345.000 đồng/thùng, 11 (mười một) thùng Bia nhãn hiệu LARUE bạc (loại lon màu trắng cao) có giá là 285.000 đồng/thùng và 16 (mười sáu) thùng Bia nhãn hiệu LARUE xanh (loại lon màu xanh lùn) có giá là 265.000 đồng/thùng. Tổng cộng là 12.060.000 đồng và số tiền mặt 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm của bị hại là 12.360.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện

Thanh Trị truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo tuy mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Phạm Thanh H thấy rằng:

Bị cáo Phạm Thanh H có nhân thân xấu, đã từng 01 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng đã được xoá án tích, 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đã chấp hành xong nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, 01 lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, đến ngày 26/3/2024 bị cáo lại tiếp tục vi phạm pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản người khác, điều này cho thấy bị cáo không biết ăn năn hối cải và xem thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động người thân bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 12.360.000 đồng và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, ngày 25/4/2024, khi cơ quan Công an thị trấn M mời làm việc về hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ trên địa bàn thị trấn M, tại cơ quan công an bị cáo đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện T vào ngày 26/3/2024 nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ đầu thú. Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cũng như tình hình tội phạm tại địa phương, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật và có ích cho xã hội sau này.

[7] Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A14, màu đen, số seri: R58W60N51EY là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, không chứng minh được tài sản trên có liên quan trong vụ án nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên bố trả lại cho bị cáo. Đối với 01 (một) cây kiếm cộng lực bằng kim loại, cán bằng kim loại màu vàng, ốp tay bằng nhựa màu đen, phần lưỡi có ghi số 350 và 14”, kích thước dài 37cm (phần cán dài 28cm, lưỡi 9cm) đây là công cụ bị cáo dùng cất giấu B40 đột nhập vào nhà bị hại nên được xem là công

cụ phạm tội và các vật chứng còn lại gồm 01 (một) cái nón bảo hiểm bằng nhựa, màu đen, có dòng chữ “MINHTUANMOBILE.COM®”; 01 (một) cái nón kết bằng vải màu đen nâu phía trước có hình con gà trống; 01 (một) cái áo khoác bằng vải, dài tay, màu đen có chữ “adiidas”; 01 (một) đôi dép quai ngang, màu đen, dưới đế có số 37 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo không còn giá trị sử dụng, tại phiên tòa bị cáo từ chối nhận, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

[10] Từ những phân tích nêu trên toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Các đối tượng tên Mai T1 và Sơn Ngọc H2 theo như lời khai bị cáo đây là 02 đối tượng đã cùng bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại vào ngày 26/3/2024. Tuy nhiên, cơ quan điều tra chưa làm việc được, hiện không có mặt ở địa phương, không xác định được đang ở đâu nên cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm, khi truy tìm được sẽ xem xét xử lý sau. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lư Ngọc M là người mua bia do bị cáo trộm được nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm của ông M theo quy định pháp luật.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 25/4/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết do bị hại không yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng:

Tuyên bố trả lại cho bị cáo Phạm Thanh H 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A14, màu đen, số seri: R58W60N51EY.

Tuyên bố tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kiếm cộng lực bằng kim loại, cán bằng

kim loại màu vàng, ốp tay bằng nhựa màu đen, phần lưỡi có ghi số 350 và 14”, kích thước dài 37cm (phần cán dài 28cm, lưỡi 9cm); 01 (một) cái nón bảo hiểm bằng nhựa, màu đen, có dòng chữ “MINHTUANMOBILE.COM®”; 01 (một) cái nón kết bằng vải màu đen nâu phía trước có hình con gà trống; 01 (một) cái áo khoác bằng vải, dài tay, màu đen có chữ “adidas”; 01 (một) đôi dép quai ngang, màu đen, dưới đế có số 37.

Hiện các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
 - VKSND tỉnh Sóc Trăng;
 - Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
 - VKSND huyện Thạnh Trị;
 - Công an huyện Thạnh Trị
- (Cơ quan điều tra (01), Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ (01), CQTHAHS (01));
- CCTHADS huyện Thạnh Trị;
 - UBND TT M;
 - Bị cáo; Bị hại; NLQ;
 - Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nghiệp